

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; trẻ em, giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 8631/TTr-STC ngày 13 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, với các nội dung chính như sau:

1. Tổng kinh phí: 1.778.480.000 đồng (một tỷ, bảy trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2026 (Chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07

tháng 12 năm 2017; Nghị quyết số 386/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021 và Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025; Chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính và đơn vị lập dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, trình tự, thủ tục, thẩm quyền đề nghị phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu, hồ sơ, tài liệu báo cáo và việc đảm bảo nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi và các điều kiện bổ sung dự toán, giao dự toán theo đúng quy định của pháp luật (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nội dung trình nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định).

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kiểm soát và thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp kinh phí cho đơn vị, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI có trách nhiệm từ chối theo thẩm quyền các khoản chi không đủ điều kiện chi và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm định kỳ tham mưu, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất đối với các nội dung UBND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán các khoản Hội đồng nhân dân tỉnh chưa phân bổ chi tiết, theo quy định tại khoản 7 Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

4. Ủy ban nhân dân các phường được bổ sung kinh phí:

a) Có trách nhiệm rà soát lại các đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, đảm bảo đối tượng được hưởng chính sách theo đúng chế độ; đồng thời, quản lý, sử dụng kinh phí được bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi phân bổ, sử dụng, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

b) Quyết định này chỉ phê duyệt tổng số kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã để thực hiện nhiệm vụ; UBND tỉnh không phê duyệt chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức; đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán được giao, tuân thủ chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức và các quy định pháp luật liên quan theo quy

định. Thủ trưởng đơn vị và người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình. Trường hợp dự toán nhiệm vụ không đúng tiêu chuẩn, định mức, không sử dụng hết dự toán hoặc có khoản chi không đúng quy định, đơn vị có trách nhiệm thu hồi, nộp trả ngân sách nhà nước; kịp thời báo cáo UBND tỉnh nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về những sai phạm thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

5. Ủy ban nhân dân phường Hàm Rồng có trách nhiệm rà soát, phê duyệt lại đối tượng được hưởng chính sách theo đề xuất tại Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Hàm Rồng.

6. Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và các ngành, đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của đơn vị được bổ sung kinh phí theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI, Chủ tịch UBND các phường được bổ sung kinh phí có tên tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Hùng

Phụ lục:

**PHÊ DUYỆT BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU KINH PHÍ THỰC HIỆN
CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON THEO NGHỊ QUYẾT
SỐ 16/2025/NQ-HĐND NGÀY 21 THÁNG 7 NĂM 2025 CỦA HĐND TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

TT	Đơn vị	Kinh phí bổ sung có mục tiêu
	Tổng cộng	1.778.480
1	Quảng Phú	120.000
2	Hàm Rồng	379.880
3	Nguyệt Viên	371.720
4	Đông Sơn	94.080
5	Nam Sầm Sơn	189.440
6	Đào Duy Từ	499.360
7	Trúc Lâm	124.000